

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 21-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nông Thị Diễm

2. Ông Nông Thanh Lù

- Thư ký phiên tòa: Bà Linh Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 30/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1049/2023/QĐXXST-HS ngày 08/12/2023 đối với bị cáo:

Lục Văn Đ, sinh ngày 16/11/1993, tại xã QL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm LL, xã QL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn C và bà Lý Thị R; Vợ: Nông Thị B, con: Có 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đoàn Thị T - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lý Thị R, sinh năm 1963; Địa chỉ: Xóm LL, xã QL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 50 phút, ngày 06/10/2023, tổ công tác Công an huyện Hạ Lang phối hợp với Công an xã AL làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực KR thuộc xóm NL, xã AL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng, phát hiện một nam giới điều khiển xe mô tô YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, Biển kiểm soát (BKS) 11U1 – 045.XX, chở theo một người đàn ông, có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, xác định người đàn ông điều khiển xe tên Lục Văn Đ, trú tại xóm LL, xã QL, huyện HL, người ngồi sau là Lương Văn Q, trú tại BĐ, xã KL, huyện HL, phát hiện Đ thả từ trong bàn tay trái ra 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Đầu tranh khai thác tại chỗ Đ khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine được Đ mua với một người đàn ông không rõ lai lịch tại BL, xã ĐD, huyện TK với số tiền 200.000 đồng để sử dụng; còn Q chỉ tình cờ gặp và xin đi nhờ xe của Đ, Q không biết việc Đ mang theo ma túy. Sự việc được lập biên bản, vật chứng và người được đưa về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 06/10/2023, Lục Văn Đ một mình điều khiển xe máy từ nhà đi đến xóm BL, xã ĐD, huyện TK để mua ma túy với một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Đ quay trở về nhà, khi đến đoạn dốc KR thuộc xóm NL, xã AL thì Đ gặp Lương Văn Q xin đi nhờ xe, đi được khoảng 400m thì Đ bị lực lượng chức năng phát hiện, kiểm tra và bắt giữ. Chất bột màu trắng bị thu giữ được Công an huyện Hạ Lang cân có khối lượng 0,17g (không phải mười bảy gam), được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định là ma túy, loại Heroine. Khi bắt bị cáo, Cơ quan Điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, BKS 11U1-045.XX được Đ sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, xe đăng ký tên chủ sở hữu Lục Văn Đ, tuy nhiên đây là tài sản chung của gia đình bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKSHL-HS ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Lục Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố bị cáo Đ về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt Lục Văn Đ từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2,

điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS) tịch thu tiêu hủy số Heroine bị thu giữ; trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, BKS 11U1-045.XX cho bà Lý Thị R. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố về tội danh, tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số sống ở xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khối lượng ma túy bị thu giữ ít, mục đích mua ma túy chỉ sử dụng cho bản thân. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bà Lý Thị R trình bày: Chiếc xe máy mà Đ sử dụng khi đi mua ma túy là tài sản chung của gia đình, năm 2015 bà R đưa tiền cho Đ để đi mua nên giấy tờ đăng ký xe đứng tên Lục Văn Đ. Đây là chiếc xe máy duy nhất để phục vụ việc đi lại cho gia đình, việc Đ dùng xe để đi mua ma túy bà và gia đình không biết, không có xe máy gia đình đi lại rất bất tiện, nay bà đề nghị được trả lại chiếc xe máy.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Do bản thân sử dụng ma túy từ đầu năm 2023, nên khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 06/10/2023, Lục Văn Đ một mình đi xe máy từ nhà đến xóm BL, xã ĐĐ, huyện TK để mua ma túy với một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy, Đ quay trở về nhà, khi đến đoạn dốc KR thuộc xóm NL, xã AL thì bị lực lượng chức năng phát hiện, kiểm tra và bắt giữ cùng số ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích khác. Số ma túy bị thu giữ được cân có khối lượng tịnh là 0,17g (không phải mười bảy gam), được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định với kết luận là chất Heroine.

Khi đi mua ma túy, bị cáo nhận thức được ma túy là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng dưới mọi hình thức nhưng vì muốn thỏa mãn việc chích hút cá nhân nên đã mua ma túy về sử dụng, không có mục đích khác, do đó hành vi mà bị cáo thực hiện là tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi bị cáo được thực hiện một mình với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Số ma túy bị thu giữ được xác định là chất Heroine, có đủ trọng lượng cấu thành tội phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Xét về tính chất, hậu quả của hành vi là nghiêm trọng, nên cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ để khẳng định hành vi của bị cáo Lục Văn Đ đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần được áp dụng đối với bị cáo. Do đó, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định mức hình phạt.

[4]. Đối với người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch là người đã bán ma túy cho Đ tại khu vực xóm BL, xã ĐD, huyện TK, vì không xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ; đối với Lương Văn Q chỉ là người đi nhờ xe của Đ, khi gặp Q không biết việc Đ có tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng: Số Heroine bị thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn đỏ đen, BKS 11U1-045.XX là tài sản chung của gia đình bà R, mục đích chiếc xe để phục vụ việc đi lại cho cả gia đình, khi Đ lấy xe máy để đi mua ma túy bà R và gia đình không biết và ngoài lần này thì không có tài liệu chứng minh chiếc xe là phương tiện thường xuyên để bị cáo sử dụng đi mua ma túy. Do đó, cần trả lại chiếc xe máy cho gia đình bà R.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS đối với bị cáo;

Xử phạt bị cáo Lục Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 06/10/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật TTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì chứa Heroine, có ghi “Số 528/KL-KTHS, Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Lục Văn Đ, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 06/10/2023”.

- Trả lại 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA - SIRIUS, màu sơn đỏ đen, BKS 11U1-045.XX cho bà Lý Thị R, sinh năm 1963; Địa chỉ: Xóm LL, xã QL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lục Văn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS;

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà Lý Thị R có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ tại Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã QL (bằng t.báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Sầm Đức Hiệp